



## CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

### KẾ HOẠCH DẪN TÀU 11/06/2026 (Thứ Năm)

#### LỊCH THỦY TRIỀU

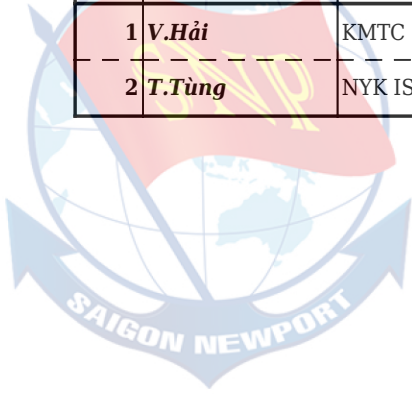
Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
2.5	21:48	00:45	↙
1.7	03:00	06:45	↗
3.2	09:40	13:00	↙
1.1	16:39	20:15	↗
2.8	23:15	02:15	↙
2	04:14	07:45	↗

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	<b>K.Toàn</b>	SITC JIANGSU	9.6	172	17,119	P/s3 - CL7	04:00	//0630	A2-A5
2	<b>Khái - Giang</b>	NYK ISABEL	9.8	210	27,003	P/s3 - BP6	07:30	Thả neo, Tăng cường dây	A1-A6
3	<b>N.Thanh</b>	EVER OUTWIT	10.2	195	27,025	P/s3 - CL3	07:30		A1-A6
4	<b>Đức - Duy</b>	WAN HAI 287	10	175	20,924	P/s3 - CL1	09:00	//1100	A2-A5
5	<b>Quân</b>	INFINITY	7.5	172	17,119	P/s3 - BNPH	08:00	//1100	A3-TM
6	<b>Trung</b>	MAERSK NUSSFJORD	9.8	172	25,805	P/s3 - CL4	08:30	//1130	A2-A5
7	<b>Tân</b>	KMTC POHANG	9.6	172	17,500	P/s3 - BP5	09:00	Tăng cường dây	A1-A3
8	<b>V.Dũng - Hoàn</b>	KMTC LAEM CHABANG	8.6	173	18,318	P/s3 - CL3	17:00	//2000	A2-A3
9	<b>Đ.Minh</b>	INDURO	9.6	172	19,035	P/s3 - CL4	20:30	//2330	
10	<b>Đảo</b>	HMM HARMONY	9.5	172	18,812	P/s3 - BNPH	00:00	//0200	
11	<b>Nhật - Chính</b>	TPC-TK-05; TPC-SL-15	6	190	6,257	H25 - CanGio	07:30	ĐX	
12	<b>Hồng</b>	HANSA OSTERBURG	10.7	176	18,275	P/s3 - BP6	22:00	Cano DL, ĐX. Thả neo tăng cường dây	

STT	Hoa tiêu	Tàu Cái Mép	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	<b>N.Cường - M.Hải</b>	ONE AQUILA	11.2	365	145,647	P/s3 - CM3	03:30	MT-3NM- VTX	MR-KS- AWA
2	<b>Đ.Chiến - Phú</b>	WAN HAI A11	13.9	335	122,045	CM3 - P/s3	03:30	MP	MR-KS- AWA
3	<b>P.Hung - P.Cần</b>	OOCL BAUHINIA	12.3	367	159,260	P/s3 - CM4	06:00	MT-3NM- VTX	A9-A10- STAR
4	<b>N.Hoàng - B.Long</b>	ONE HANNOVER	11.3	336	98,747	CM2 - P/s3	17:00	MP-VTX	MR-KS

STT	Hoa tiêu	Tàu đi	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	<b>N.Dũng - Tín</b>	DONGJIN VOYAGER	7.7	173	18,559	CL4 - P/s3	22:00		A3-A6

2	<b>Quang</b>	EVER CERTAIN	9	171	18,658	CL7 - P/s3	06:30		A2-A5
3	<b>Hà - Đ.Toán</b>	EVER BRAVE	8.5	211	32,691	CL3 - P/s3	11:00		A1-A5
4	<b>P.Thùy</b>	PANCON CHAMPION	9.6	173	18,606	CL1 - P/s3	12:00		A1-A6
5	<b>Duyệt</b>	CEBU	8.8	172	18,491	BNPH - P/s3	11:00		AB02-TM
6	<b>N.Chiến</b>	PANCON BRIDGE	9.3	172	18,040	CL4 - P/s3	11:00		A2-A5
7	<b>H.Trường</b>	SITC RIZHAO	8.3	162	13,596	TCHP - H25	14:00		01-12
8	<b>V.Tùng</b>	NICOLINE MAERSK	9	199	27,733	CL4-5 - P/s3	13:30		A1-A5
9	<b>N.Tuấn - Diệu</b>	YM CELEBRITY	8.2	210	32,720	CL5 - P/s3	19:00		A2-A5
10	<b>A.Tuấn - Vinh</b>	MAERSK NUSSFJORD	9	172	25,805	CL4 - P/s3	22:00		A2-A5
11	<b>Đ.Long - M.Cường</b>	TPC206-TK01;TPC206-SL01	2.9	190	6,257	CanGio - H25	12:00	ĐX	
12	<b>N.Trường</b>	PHU QUY 126	3.6	100	4,332	CanGio - G10	09:00	ĐX	
<b>STT</b>	<b>Hoa tiêu</b>	<b>Tàu dời</b>	<b>M.n</b>	<b>C.đài</b>	<b>GRT</b>	<b>Cầu bến</b>	<b>P.O.B</b>	<b>Ghi chú</b>	<b>Tàu lai</b>
1	<b>V.Hải</b>	KMTC POHANG	9.6	172	17,500	BP5 - CL4-5	19:00		A1-A3
2	<b>T.Tùng</b>	NYK ISABEL	9.8	210	27,003	BP6 - CL5	20:00		A1-A6



TAM CANG  
PILOT

PILOTING TO SUCCESS